

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

**BIÊN BẢN HỌP BÌNH XÉT
NÂNG LƯƠNG VÀ TĂNG PHỤ CẤP ĐỢT I NĂM 2024**

Thời gian : 14 giờ 00' ngày 19 tháng 4 năm 2024

Địa điểm : Tại Phòng hội đồng Trường mầm non Thanh Trường

Thành Phần : Theo quyết định thành lập Hội đồng xét nâng lương và phụ cấp tại trường mầm non Thanh Trường.

Chủ trì cuộc họp : Đồng chí: **Kiều Thanh Huyền** - Hiệu trưởng.

Thư Ký : Đồng chí: **Đặng Thị Hậu** - Giáo viên

Vắng : Không

Nội dung :

Đồng chí **Kiều Thanh Huyền** chủ trì cuộc họp thông qua: Quyết định số 22/QĐ-MNTTr ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc Thành lập hội đồng xét nâng lương và phụ cấp đợt 1 năm 2024.

- Đồng chí **Kiều Thanh Huyền** thông qua các văn bản hướng dẫn về điều kiện được xét nâng lương, phụ cấp TN vượt khung; phụ cấp thâm niên nhà giáo.

I. Đồng chí Kiều Thanh Huyền thông qua đơn xin xét tăng % phụ cấp thâm niên nhà giáo của các đồng chí CBGV trước toàn thể hội đồng, bao gồm:

1. Đồng chí **Kiều Thanh Huyền** – Hiệu trưởng; Tổ MG lớn – Nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 18% kể từ ngày 1/3/2023 lên 19% từ ngày 1/2/2024.

2. Đồng chí **Phạm Thị Hiền** – P. Hiệu trưởng; Tổ MG nhỡ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 23% kể từ ngày 1/3/2023 lên 24% từ ngày 1/3/2024.

3. Đồng chí **Lò Thị Hưng** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 16% kể từ ngày 1/3/2023 lên 17% từ ngày 1/3/2024.

4. Đồng chí **Đặng Thị Hậu** – Giáo viên; Tổ MG nhỡ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 23% kể từ ngày 1/3/2023 lên 24% từ ngày 1/3/2024.

5. Đồng chí **Trần Thị Ánh** – Giáo viên; Tổ MG nhỡ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 33% kể từ ngày 1/4/2023 lên 34% từ ngày 1/4/2024.

6. Đồng chí **Nguyễn Thị Biên** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 12% kể từ ngày 1/4/2023 lên 13% từ ngày 1/4/2024.

7. Đồng chí **Đào Thị Lai** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 17% kể từ ngày 1/3/2023 lên 18% từ ngày 1/3/2024.

8. Đồng chí **Đặng Thị Dinh** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 23% kể từ ngày 1/3/2023 lên 24% từ ngày 1/3/2024.

09. Đồng chí **Hà Thu Hiền** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 15% kể từ ngày 1/3/2023 lên 16% từ ngày 1/3/2024.

10. Đồng chí **Ngô Thị Phan** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 38% kể từ ngày 1/4/2023 lên 39% từ ngày 1/4/2024.

11. Đồng chí **Nguyễn Thanh Tâm** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 18% kể từ ngày 1/3/2023 lên 19% từ ngày 1/3/2024.

12. Đồng chí **Nguyễn Thị Tuyết Chinh** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 16% kể từ ngày 1/4/2023 lên 17% từ ngày 1/4/2024.

13. Đồng chí **Thái Thị Tuất** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 16% kể từ ngày 1/4/2023 lên 17% từ ngày 1/4/2024.

14. Đồng chí **Đoàn Thị Thủy** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 12% kể từ ngày 1/4/2023 lên 13% từ ngày 1/4/2024.

15. Đồng chí **Nguyễn Thị Năm** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 20% kể từ ngày 1/4/2023 lên 21% từ ngày 1/4/2024.

16. Đồng chí **Đặng Thị Hoa** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 15% kể từ ngày 1/4/2023 lên 16% từ ngày 1/4/2024.

17. Đồng chí **Lê Thị Kim Oanh** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 34% kể từ ngày 1/3/2023 lên 35% từ ngày 1/3/2024.

18. Đồng chí **Dương Thị Thu Hiền** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 16% kể từ ngày 1/3/2023 lên 17% từ ngày 1/3/2024.

19. Đồng chí **Thùng Thị Quy** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 6% kể từ ngày 1/2/2023 lên 7% từ ngày 1/2/2024.

20. Đồng chí **Phạm Thị Thúy Mơ** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 22% kể từ ngày 1/3/2023 lên 23% từ ngày 1/3/2024.

21. Đồng chí **Lò Thị Thư** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 7% kể từ ngày 1/1/2023 lên 8% từ ngày 1/4/2024.

22. Đồng chí **Nguyễn Thị Hoài** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 17% kể từ ngày 15/4/2023 lên 18% từ ngày 15/4/2024.

23. Đồng chí **Vũ Thị Thảo** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 6% kể từ ngày 1/6/2023 lên 7% từ ngày 1/6/2024.

24. Đồng chí **Vì Thị Hồng** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên 6% kể từ ngày 1/6/2023 lên 7% từ ngày 1/6/2024.

II. Đồng chí Kiều Thanh Huyền thông qua đơn xin xét nâng bậc lương thường xuyên của các đồng chí CBGV CNV trước toàn thể hội đồng, bao gồm:

1. Đồng chí: **Dương Thị Thu Hiền** – Giáo viên; Tổ MG lớn – Nhà trẻ đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,66. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/3/2021; lên bậc 6 hệ số 3,99. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/3/2024.

2. Đồng chí: **Lê Thị Hoa** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,66. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2021; lên bậc 6 hệ số 3,99. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2024.

3. Đồng chí: **Vàng Thị Kim Hoi** – Giáo viên; Tổ MG lớn – nhà trẻ đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,66. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2021; lên bậc 6 hệ số 3,99. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2024.

4. Đồng chí: **Thái Thị Tuất** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,66. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2021; lên bậc 6 hệ số 3,99. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.2 từ ngày 1/2/2024.

5. Đồng chí: **Lò Thị Hưng** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,66. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2021; lên bậc 6 hệ số 3,99. GVMN hạng II, CDNN V.07.02.25 từ ngày 1/2/2024.

6. Đồng chí: **Thùng Thị Quy** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ - bé đề nghị lương thường xuyên từ bậc 2 hệ số 2,41. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2021; lên bậc 3 hệ số 2,72. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2024.

7. Đồng chí: **Hà Thu Hiền** – Giáo viên; Tổ MG lớn – Nhà trẻ đề nghị lương thường xuyên từ bậc 5 hệ số 3,34. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/4/2021; lên bậc 6 hệ số 3,65. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/4/2024.

8. Đồng chí: **Lê Hoàn** – Văn thư; Tổ văn phòng đề nghị lương thường xuyên từ bậc 9 hệ số 3,46, CDNN V.01.02.03 từ ngày 1/4/2021; lên bậc 10 hệ số 3,66, CDNN V.01.02.03 từ ngày 1/4/2024.

III. Đồng chí Kiều Thanh Huyền thông qua đơn xin xét nâng phụ cấp TN vượt khung của các đồng chí CBGV CNV trước toàn thể hội đồng, bao gồm:

1. Đồng chí **Trần Thị Ánh** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé, đề nghị tăng PCTNVK từ bậc 10 hệ số 4,89+7%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2023; lên 10 hệ số 4,89+8%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2024.

2. Đồng chí **Lê Thị Kim Oanh** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé, đề nghị tăng PCTNVK từ bậc 10 hệ số 4,89+7%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày

1/2/2023; lên 10 hệ số 4,89+8%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2024.

3. Đồng chí **Phạm Thị Nhân** – Giáo viên; Tổ MG lớn - nhà trẻ, đề nghị tăng PCTNVK từ bậc 10 hệ số 4,89+7%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2023; lên 10 hệ số 4,89+8%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2024.

4. Đồng chí **Ngô Thị Phan** – Giáo viên; Tổ MG nhỏ – bé, đề nghị tăng PCTNVK từ bậc 10 hệ số 4,89+10%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2023; lên 10 hệ số 4,89+11%. GVMN hạng III, CDNN V.07.02.26 từ ngày 1/2/2024.

IV. Hội đồng bình xét nâng lương, tăng % phụ cấp TNVK và tăng % phụ cấp TNN xem xét, phân tích, đối chiếu các tiêu chuẩn, nhận thấy:

+ 24 đồng chí tăng % phụ cấp thâm niên nghề đợt 1 năm 2024 trong quá trình công tác đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật gì. Đối chiếu với các tiêu chuẩn đủ điều kiện đề nghị nâng mức phụ cấp thâm niên nghề trong đợt 1/2024.

+ 08 đồng chí nâng lương thường xuyên đợt 1 năm 2024 trong quá trình công tác đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật gì. Đối chiếu với các tiêu chuẩn đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên trong đợt 1/2024.

+ 04 đồng chí nâng PCTNVK đợt 1 năm 2024 trong quá trình công tác đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật gì. Đối chiếu với các tiêu chuẩn đủ điều kiện nâng PCTNVK trong đợt 1/2024.

Biên bản kết thúc 17h giờ 30 phút cùng ngày./.

Thư ký – Tổ trưởng CM

Đặng Thị Hậu

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

Hiệu trưởng



Kiểm Thanh Huyền

Tổ trưởng CM

Nguyễn Thanh Tâm

Kế toán

Phạm Thị Vân Anh

P.Chủ tịch CĐCS

Nguyễn Thu Hà

Hiệu phó

Phạm Thị Hiền

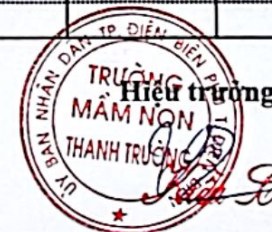
**DANH SÁCH NHÀ GIÁO HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ NGHIỆP
ĐỢT I - NĂM 2024**

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ - chức danh	Ngày tháng năm sinh	Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên	Thời điểm được hưởng phụ cấp thâm niên năm nay	Tỷ lệ % thụ hưởng cũ	Tỷ lệ % thụ hưởng mới	Ghi chú
1	Kiều Thanh Huyền	MN Thanh Trường	Hiệu trưởng	11/1/1983	1/3/2005	1/3/2024	18%	19%	
2	Phạm Thị Hiền	MN Thanh Trường	Hiệu phó	04/07/1972	1/3/2000	1/3/2024	23%	24%	
3	Lò Thị Hưng	MN Thanh Trường	Giáo viên	10/08/1984	1/3/2007	1/3/2024	16%	17%	
4	Đặng Thị Hậu	MN Thanh Trường	Giáo viên	04/04/1975	1/3/2000	1/3/2024	23%	24%	
5	Trần Thị Ánh	MN Thanh Trường	Giáo viên	15/06/1970	1/4/1990	1/4/2024	33%	34%	
6	Nguyễn Thị Biên	MN Thanh Trường	Giáo viên	09/07/1987	1/4/2012	1/4/2024	12%	12%	
7	Đào Thị Lai	MN Thanh Trường	Giáo viên	01/01/1985	1/3/2006	1/3/2024	17%	18%	
8	Đặng Thị Dinh	MN Thanh Trường	Giáo viên	13/11/1969	1/3/2000	1/3/2024	23%	24%	
9	Hà Thu Hiền	MN Thanh Trường	Giáo viên	15/11/1984	1/3/2008	1/3/2024	15%	16%	
10	Ngô Thị Phan	MN Thanh Trường	Giáo viên	20/08/1968	1/4/1985	1/4/2024	38%	39%	
11	Nguyễn Thanh Tâm	MN Thanh Trường	Giáo viên	24/02/1984	1/3/2005	1/3/2024	18%	19%	
12	Nguyễn Thị Tuyết Chinh	MN Thanh Trường	Giáo viên	05/09/1983	1/4/2007	1/4/2024	16%	17%	
13	Thái Thị Tuất	MN Thanh Trường	Giáo viên	18/06/1982	1/4/2007	1/4/2024	16%	17%	
14	Đoàn Thị Thủy	MN Thanh Trường	Giáo viên	12/06/1989	1/4/2011	1/4/2024	12%	13%	
15	Nguyễn Thị Năm	MN Thanh Trường	Giáo viên	10/10/1978	1/4/2003	1/4/2024	20%	21%	
16	Đặng Thị Hoa	MN Thanh Trường	Giáo viên	11/07/1986	1/4/2008	1/4/2024	15%	16%	
17	Lê Thị Kim Oanh	MN Thanh Trường	Giáo viên	08/03/1969	1/3/1989	1/3/2024	34%	35%	
18	Dương Thị Thu Hiền	MN Thanh Trường	Giáo viên	25/08/1982	1/3/2007	1/3/2024	16%	17%	
19	Thùng Thị Quy	MN Thanh Trường	Giáo viên	03/06/1988	1/1/2017	1/1/2024	6%	7%	
20	Phạm T. Thúy Mơ	MN Thanh Trường	Giáo viên	14/5/1979	1/3/2001	1/3/2024	22%	23%	
21	Lò Thị Thư	MN Thanh Trường	Giáo viên	12/8/1992	1/1/2016	1/1/2024	7%	8%	
22	Nguyễn Thị Hoài	MN Thanh Trường	Giáo viên	14/12/1985	15/4/2006	15/4/2024	17%	18%	
23	Vũ Thị Thảo	MN Thanh Trường	Giáo viên	27/7/1995	1/6/2017	1/6/2024	6%	7%	
24	Vì Thị Hồng	MN Thanh Trường	Giáo viên	22/11/1995	1/6/2017	1/6/2024	6%	7%	

Người lập biểu

 *Phạm Thị Văn Anh*

Page 1



UBND TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON THANH TRƯỜNG

DANH SÁCH NÂNG LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC ĐỢT I NĂM 2024

(Theo Thông tư số : 08/2013/TT - BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội Vụ)

(Theo Thông tư số : 04/2005/TT - BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội Vụ)

Tổng số CB,CC,VC có mặt đến thời điểm báo cáo: 39 người.

Tổng số CB,CC,VC được nâng bậc lương thường xuyên: 08 người,

Tổng số CB,CC,VC được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 04 người.

Tổng số CB,CC,VC được nâng lương trước thời hạn: 0 người.

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng							Ngạch, Bậc hệ số lương mới						Hệ số chênh lệch	Ghi chú
		Nam	Nữ			Hạng	Chức danh hoặc (Mã số ngạch, Mã số hạng)	Bậc	Hệ số	Phụ cấp TN VK (%)	Hệ số CL BL	Thời điểm được xếp lương và % PCTNVK	Hạng	Bậc	Hệ số	Phụ cấp TN VK (%)	Hệ số CLBL	Thời gian tính nâng lương và % PCTNVK lần sau		
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19	20	21	22	23
I	CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN: 08 người																			
1	Dương Thị Thu Hiền		1982	Giáo viên	ĐH	II	V.07.02.25	6	3,66			1/3/2021	II	7	3,99			1/3/2024	0,33	
2	Lê Thị Hoa		1981	Giáo viên	ĐH	II	V.07.02.25	6	3,66			1/2/2021	II	7	3,99			1/2/2024	0,33	
3	Vàng Thị Kim Hoi		1982	Giáo viên	ĐH	II	V.07.02.25	6	3,66			1/2/2021	II	7	3,99			1/2/2024	0,33	
4	Thái Thị Tuất		1982	Giáo viên	ĐH	II	V.07.02.25	6	3,66			1/2/2021	II	7	3,99			1/2/2024	0,33	
5	Lò Thị Hưng		1984	Giáo viên	ĐH	II	V.07.02.25	6	3,66			1/2/2021	II	7	3,99			1/2/2024	0,33	
6	Thùng Thị Quy		1988	Giáo viên	CĐ	III	V.07.02.26	2	2,41			1/2/2021	III	3	2,72			1/2/2024	0,31	
7	Hà Thu Hiền		1984	Giáo viên	CĐ	III	V.07.02.26	5	3,34			1/4/2021	III	6	3,65			1/4/2024	0,31	
8	Lê Hoàn	1985		Văn thư	TC		V.01.02.03	9	3,46			1/4/2021	0	10	3,66			1/4/2021	0,20	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng							Ngạch, Bậc hệ số lương mới						Hệ số chênh lệch	Ghi chú
		Nam	Nữ			Hạng	Chức danh hoặc (Mã số ngạch, Mã số hạng)	Bậc	Hệ số	Phụ cấp TN VK (%)	Hệ số CL BL	Thời điểm được xếp lương và % PCTNVK	Hạng	Bậc	Hệ số	Phụ cấp TN VK (%)	Hệ số CLBL	Thời gian tính nâng lương và % PCTNVK lần sau		
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19	20	21	22	23
II CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG VƯỢT KHUNG: 04 người																				
1	Trần Thị Ánh		1970	Giáo viên	CD	III	V.07.02.26	10	4,89	7%		1/2/2023	III	10	4,89	8%		1/2/2024		
2	Lê Thị Kim Oanh		1969	Giáo viên	CD	III	V.07.02.26	10	4,89	7%		1/2/2023	III	10	4,89	8%		1/2/2024		
3	Phạm Thị Nhân		1969	Giáo viên	CD	III	V.07.02.26	10	4,89	7%		1/2/2023	III	10	4,89	8%		1/2/2024		
4	Ngô Thị Phan		1968	Giáo viên	CD	III	V.07.02.26	10	4,89	10%		1/2/2023	III	10	4,89	11%		1/2/2024		
III CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN: Người (ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU NHỮNG CHƯA HẾT BẬC LƯƠNG)																				

Người lập biểu



Phạm Thị Vân Anh

